

Ngày 31/12/2025	6,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-12.3%	-12.3%

	2025	
ROE	13.4%	+/- YoY ▼ 90.9%

	Q4/25		
DT thuần	1,876	QoQ ▲ 753 ▲ 67.0%	YoY ▲ 289 ▲ 18.2%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	4,635	YoY ▼ 1,786 ▼ 27.8%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	107	QoQ ▲ 40.2 ▲ 59.6%	YoY ▼ 29.0 ▼ 21.6%
	tỷ VNĐ		

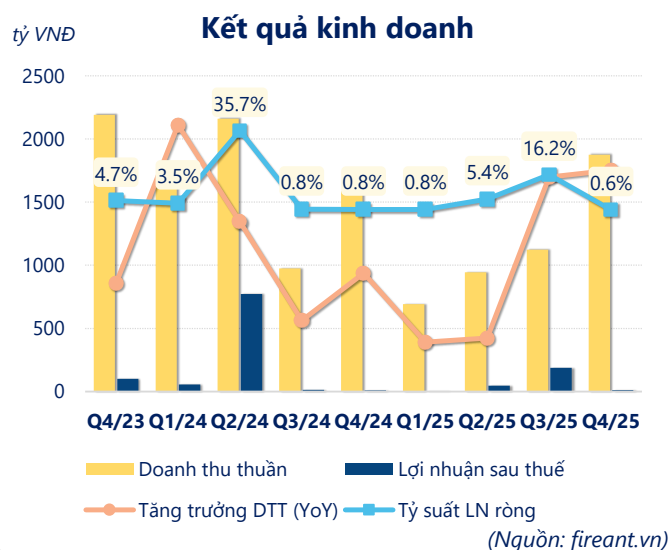
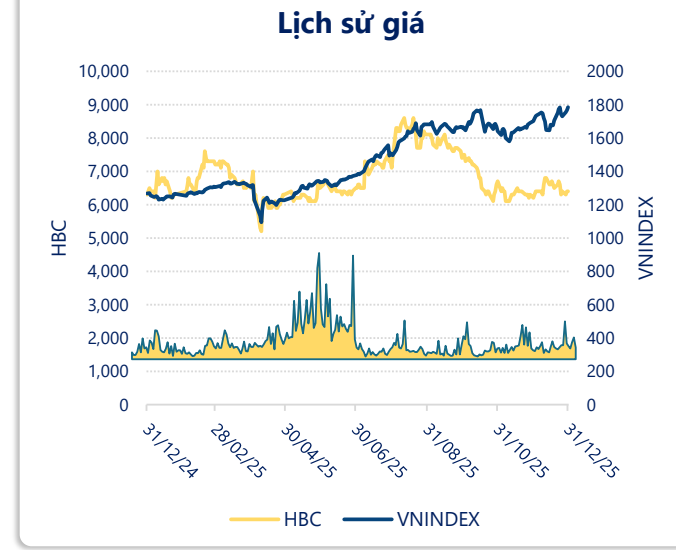
	2025	
LN gộp	291	YoY ▼ 67.0 ▼ 18.7%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	-8.44	QoQ ▼ 179 ▼ 105%	YoY ▲ 20.8 ▲ 71.1%
	tỷ VNĐ		

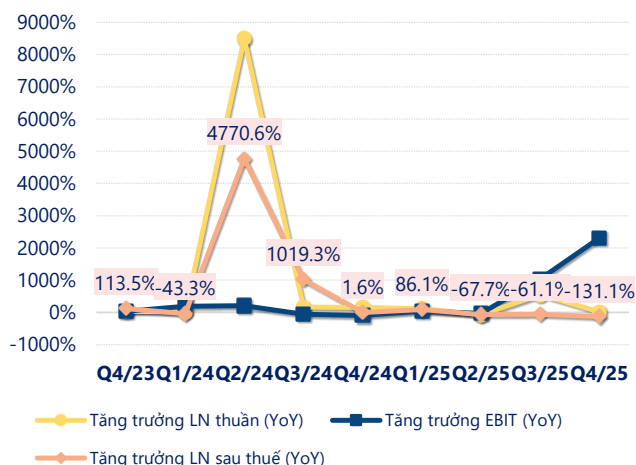
	2025	
LN thuần	59.5	YoY ▼ 340 ▼ 85.1%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	10.6	QoQ ▼ 177 ▼ 94.4%	YoY ▲ 1.15 ▲ 11.9%
	tỷ VNĐ		

	2025	
LN sau thuế	250	YoY ▼ 713 ▼ 74.0%
	tỷ VNĐ	

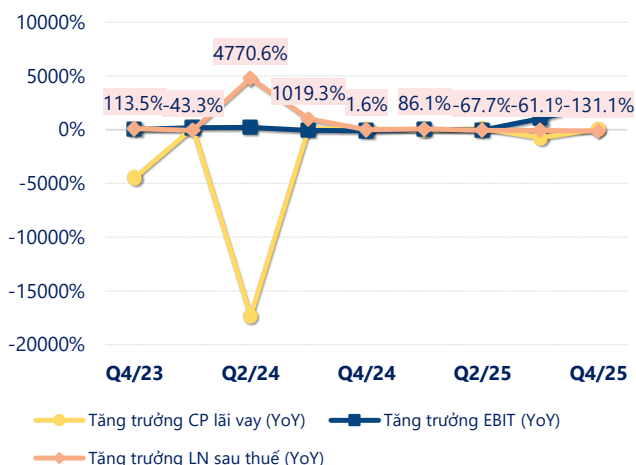


Tăng trưởng lợi nhuận



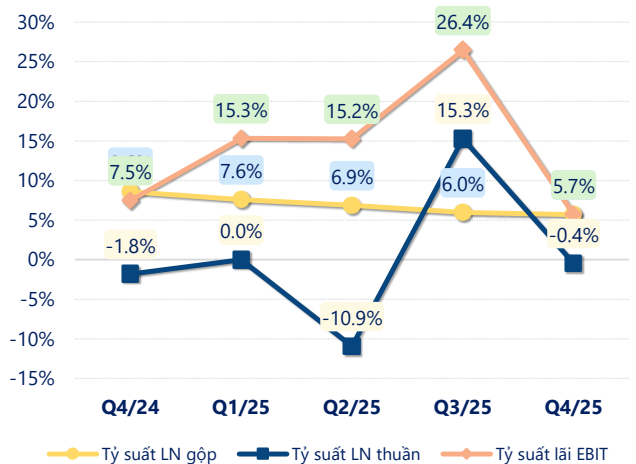
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



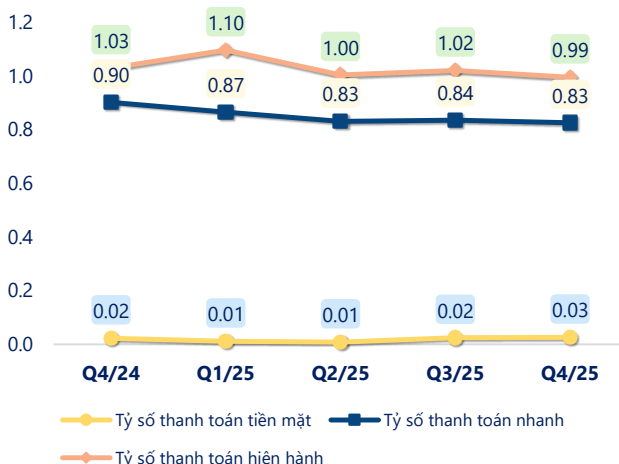
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



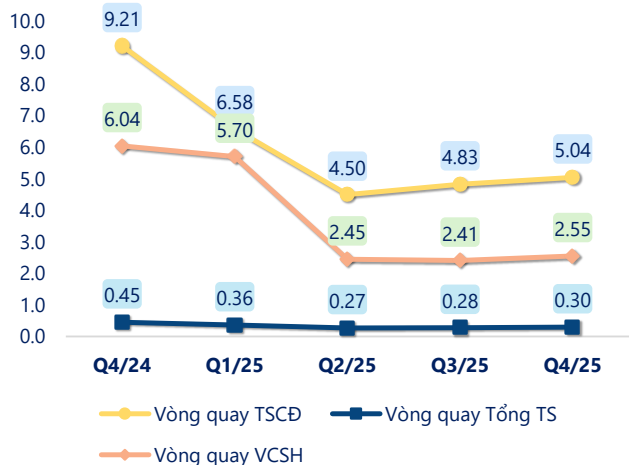
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



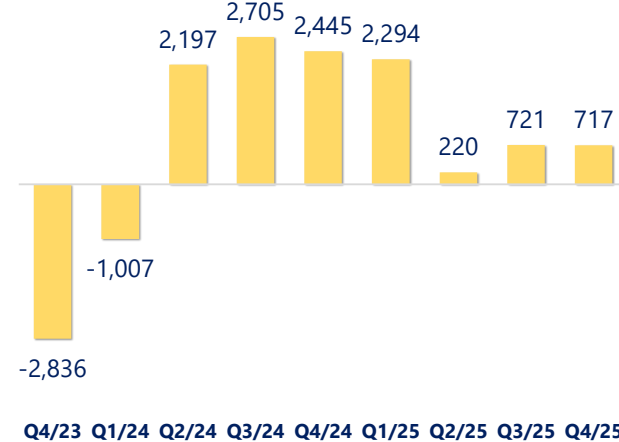
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,876	1,587	18.2%	4,635	6,421	-27.8%
Giá vốn hàng bán	1,769	1,451	21.9%	4,344	6,063	-28.4%
Lợi nhuận gộp	107	136	-21.6%	291	358	-18.7%
Doanh thu HĐTC	13.6	48.5	-71.9%	300	245	22.6%
Chi phí TC	105	106	-1.4%	394	408	-3.4%
Chi phí lãi vay	98.6	104	-5.2%	383	404	-5.2%
LN trong công ty LKLD	-1.99	-8.12	75.5%	-3.15	-26.4	88.1%
Chi phí bán hàng	14.0	15.2	-7.9%	39.2	36.2	8.2%
Chi phí QLDN	8.15	84.3	-90.3%	94.9	-267	136%
LN thuần từ HĐKD	-8.44	-29.2	71.1%	59.5	399	-85.1%
Lợi nhuận khác	16.9	43.7	-61.3%	211	611	-65.4%
LN trước thuế	8.47	14.6	-42.0%	271	1,009	-73.2%
Lợi nhuận sau thuế	10.6	9.45	11.9%	250	963	-74.0%
LNST của CĐ cty mẹ	10.8	12.2	-11.3%	249	960	-74.1%

(Nguồn: fireant.vn)

